

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LỆ THỦY  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số : 02/2018/QĐST- DS

Ngày: 03 - 8 – 2018

“V/v: Tuyên bố một người mất tích”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY, TỈNH QUẢNG BÌNH**

**Với thành phần giải quyết việc dân sự:**

- Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Văn Dương - Thẩm phán
- Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Ngọc Quảng - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên họp: Ông Lê Ngọc Diện - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 01/2018/TLST-DS ngày 02 tháng 3 năm 2018 về yêu cầu “Tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp số: 02/2018/QĐPH-ST ngày 25 tháng 7 năm 2018.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Lê Thanh T, sinh năm 1977.  
Trú tại: Thôn Đ 2, xã C, huyện L, tỉnh Quảng Bình.  
Có mặt tại phiên họp.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Trần Thị Thúy M, sinh năm 1981.

Nơi cư trú cuối cùng: Thôn Đ 2, xã C, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên họp.

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Anh Lê Thanh T yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Trần Thị Thúy M mất tích.

**NHẬN ĐỊNH**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Quảng Bình nhận định: Chị Trần Thị Thúy M và anh Lê Thanh T lấy nhau tự nguyện, có đăng ký tại UBND xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình ngày 25/11/2004. Sau khi lấy nhau được một thời gian anh chị về làm ăn sinh sống tại thôn Đ 2, xã C, huyện L, tỉnh Quảng Bình, đến tháng 10/2014 thì chị Trần Thị Thúy M bỏ nhà đi đâu không rõ lý do. Anh Lê Thanh T cùng gia đình đã tìm kiếm

khắp nơi, kể cả thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng (Đài tiếng nói Việt Nam vào lúc 11 giờ 50 phút các ngày 04/4; 05/4; 06/4/2018 và Báo công lý trên 03 số liên tiếp là 24, 25, 26 và các ngày 23, 28, 30/3/2018), nhưng vẫn không có kết quả. Vì vậy anh T đã yêu cầu Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Quảng Bình tuyên bố chị Trần Thị Thúy M mất tích.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L phát biểu quan điểm: Chị Trần Thị Thúy M và anh Lê Anh T lấy nhau tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T vào ngày 25/11/2004 là hôn nhân hợp pháp, sau khi kết hôn chị M cùng anh T về sống chung cùng gia đình bố mẹ của anh T tại thôn Đ 2, xã C, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Đến tháng 10/2014 chị M bỏ đi đâu không rõ lý do và địa chỉ, anh T và gia đình tìm kiếm khắp nơi nhưng không có kết quả, anh T đã làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện L tuyên bố chị Trần Thị Thúy M mất tích, sau khi Tòa án thụ lý việc dân sự và đã đăng thông báo nhấn tin theo yêu cầu của anh T đúng theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình giải quyết việc dân sự, Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng công việc theo quy định của pháp luật; người tham gia tố tụng thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

Vì vậy, việc anh T yêu cầu tuyên bố chị Trần Thị Thị M mất tích là có căn cứ, đề nghị Tòa án nhân dân huyện L căn cứ khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự; các Điều 366, 369, 370, 387, 388, 389 của Bộ luật tố tụng dân sự chấp nhận yêu cầu của anh Lê Thanh T về việc tuyên bố chị Trần Thị Thúy M mất tích.

Xét thấy: Yêu cầu của anh Lê Thanh T là có căn cứ theo quy định khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự; các Điều 366, 369, 370, 387, 388, 389 của Bộ luật tố tụng dân sự và phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, cần được chấp nhận.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Lê Thanh T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

1/ Căn cứ vào khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự; khoản 3 Điều 27; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 387; Điều 388 và Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự, tuyên bố chị Trần Thị Thúy M, sinh năm 1981, nơi cư trú cuối cùng: Thôn Đ 2, xã C, huyện L, tỉnh Quảng Bình mất tích.

2/ Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Áp dụng Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc anh Lê Thanh T phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà anh đã nộp theo biên lai số 0001709 ngày 02

tháng 3 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Quảng Bình.(Anh Lê Thanh T đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự).

3/ Trong thời hạn 10 (Mười) ngày kể từ ngày ra Quyết định(03/8/2018) anh Lê Thanh T có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình để yêu cầu giải quyết theo thủ tục phúc thẩm; Đối với chị Trần Thị Thúy M có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (Mười) ngày kể từ ngày Quyết định được niêm yết tại UBND xã C, huyện L, tỉnh Quảng Bình.

4/ Viện kiểm sát nhân dân huyện L; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- Người liên quan đến yêu cầu;
- VKSND h L;
- TAND tỉnh QB;
- UBND xã C;
- Lưu hồ sơ việc dân sự .

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Nguyễn Văn Dương**